

Bản án số: 60/2023/HS-ST
Ngày: 13-07-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Đoàn Thanh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thanh Nga.
2. Bà Đinh Kim Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Quế Anh là Thư ký Toà án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thủy Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 07 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2023/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 06 năm 2023 đối với:

- Bị cáo:

T.C.T; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1969 tại VL; HKTT: U.V.K, PHƯỜNG Z, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Xe ôm; trình độ văn hóa: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông T.V.Q và bà N.T.C, có vợ tên N.T.H (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 1989; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bắt tạm giam ngày 11/06/2022 “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 03 giờ 10 phút ngày 11/06/2022, Công an Phường 06, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra địa bàn đến trước cổng Chung cư M, số a B.V.Đ, Phường b Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện T.C.T đang ngồi trên xe gắn máy biển số 59S3-44xxx có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra Công an Phường 06, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bên trong túi quần phía trước bên phải của T.C.T có một bao lì xì màu đỏ bên trong chứa 07 viên nén màu xanh và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Ngoài ra, Công an Phường 06, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh còn phát hiện bên trong cốp xe gắn máy biển số 59S3-44xxx có một túi vải màu đỏ có khóa kéo, bên trong có 01 gói nylon chứa 08 viên nén màu xanh, 05 gói nylon chứa tinh

thẻ không màu, 03 gói nylon chứa chất bột màu trắng, 01 gói nylon màu xanh bên ngoài có chữ CRISPY FRUIT bên trong chứa chất chưa xác định, 01 gói nylon màu vàng đỏ bên ngoài có chữ Kombucha bên trong chứa chất chưa xác định. Do nghi vấn tất cả là ma túy nên Công an Phường 06, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã lập biên bản thu giữ tang vật, lập biên bản phạm tội quả tang và đưa T.C.T về trụ sở Công an Phường 06, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, T.C.T khai nhận như sau: Bản thân T.C.T làm nghề chạy xe ôm truyền thống tại khu vực Bến xe Miền Đông. Vào khoảng tháng 5 năm 2022, T.C.T chở một hành khách tên Th*** về khu vực cầu B.K trên tuyến đường N.T.L, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi, đối tượng tên Th*** có nhờ T.C.T đi giao ma túy và sẽ trả tiền công từ 250.000 đồng đến 300.000 đồng/1 lần tùy theo quãng đường xa hay gần. Do thấy được trả tiền công cao nên T.C.T đã đồng ý. Từ tháng 05 năm 2022 đến tháng 06 năm 2022, T.C.T đã giao ma túy cho đối tượng tên Th*** được 05 lần theo cách thức hoạt động như sau: Khoảng 18 giờ, đối tượng tên Th*** sẽ gọi điện thoại di động hẹn T.C.T đến tuyến đường N.T.L gần khu vực cầu B.K quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh rồi cho người giao mang ma túy đến đưa cho Thuận để cất giữ. Khi nào có khách hỏi mua ma túy thì đối tượng tên Th*** sẽ gọi cho T.C.T để cung cấp thông tin khách hàng bao gồm: số điện thoại người mua ma túy, số lượng ma túy, địa điểm giao ma túy và số tiền cần lấy của người mua ma túy để Thuận đi giao ma túy dùm cho Th***. Khi nào T.C.T giao hết số lượng ma túy đã cất giữ thì đối tượng tên Th*** sẽ gọi điện thoại hẹn Thuận đến khu vực cầu B.K để tiếp tục cho người đưa ma túy cho Thuận cất giữ. Khi nào cần thu tiền của người mua ma túy thì đối tượng tên Th*** sẽ nói số tiền cần thu cho T.C.T biết. Sau khi T.C.T thu tiền bán ma túy của người mua xong thì sẽ đưa tiền lại cho đối tượng tên Th*** ngay sau đó.

Từ ngày 10/06/2022 đến ngày 11/06/2022, T.C.T đã đi bán ma túy dùm cho đối tượng tên Th*** được hai lần. Cụ thể như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 10/6/2022, đối tượng tên Th*** sử dụng điện thoại số 093677xxxx gọi cho T.C.T kêu Thuận đến khu vực cầu B.K trên đường N.T.L, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh nhận ma túy đi giao thì Thuận đồng ý. T.C.T điều khiển xe gắn máy biển số 59S3-44xxx đến điểm hẹn thì được một người đàn ông (không rõ lai lịch) giao cho Thuận 01 bao lì xì màu đỏ; 01 bao lì xì màu đỏ có quần băng keo đen và 01 túi vải màu đỏ. Sau khi nhận xong, T.C.T đã bỏ tất cả vào bên trong cốp xe gắn máy biển số 59S3-44xxx để cất giấu rồi điều khiển xe gắn máy về nhà thuê tại địa chỉ nhà không số, đường K.V.C, phường H.B.C, Thành phố Thủ Đức. Trên đường chạy về nhà thuê, T.C.T nhận được điện thoại di động của đối tượng tên Th*** cho biết 01 bao lì xì màu đỏ có quần băng keo đen là để giao cho người mua tại Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, còn 01 bao lì xì màu đỏ là để giao cho người mua tại Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, còn địa chỉ cụ thể thì đối tượng Th*** sẽ thông báo sau. Đến khoảng 02 giờ 00 ngày 11/6/2022, đối tượng tên Th*** gọi điện thoại di động cho T.C.T kêu đi giao bao lì xì màu đỏ có quần băng keo màu đen bên trong chứa ma túy cho người mua có sử dụng số điện thoại 077379xxxx tại khu vực ngã tư đèn xanh đèn đỏ trên đường TN, Thành phố Thủ Đức và nhận số tiền 3.500.000 đồng. Sau khi nghe xong điện thoại di động, T.C.T đã điều khiển xe máy biển số 59S3-44xxx đến điểm hẹn gọi đến số điện thoại 077379xxxx mà đối tượng Th*** đã cung cấp và giao cho người đàn ông (không rõ lai lịch) số ma túy trong bao lì xì màu đỏ có quần băng keo đen và nhận số tiền 3.500.000 đồng, rồi quay về nhà thuê tại Thành phố Thủ Đức. Đến gần 03 giờ 00 ngày 11/6/2022, đối tượng tên Th*** tiếp tục gọi điện thoại di động cho T.C.T kêu đi giao bao lì xì màu đỏ còn lại cho người mua tại Chung

cư M, số a B.V.Đ, Phường b Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không cần thu tiền, đồng thời đối tượng tên Th*** cũng cung cấp số điện thoại cho Thuận liên lạc. T.C.T đồng ý và lấy bao lì xì màu đỏ bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, rồi điều khiển xe máy biển số 59S3-44xxx đến điểm hẹn cho đối tượng Th*** cung cấp. Đến nơi, T.C.T lấy điện thoại di động gọi cho người mua kêu xuống lấy ma túy. Trong khi đang chờ người mua ma túy xuống lấy ma túy thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện ma túy như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 3383/KL-KTHS ngày 20/06/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Gói 1:

+ 07 viên nén màu xanh được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,8115g (hai phẩy tám một một năm gam), loại MDMA.

+ Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5755g (không phẩy năm bảy năm năm gam), loại Ketamine.

- Gói 2:

+ Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m3 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 7,4988g (bảy phẩy bốn chín tám tám gam), loại Ketamine.

+ Bột trắng được ký hiệu mẫu m4 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,6533g (bốn phẩy sáu năm ba ba gam), loại Ketamine.

+ 07 viên nén màu xanh được ký hiệu mẫu m5 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,7872g (hai phẩy bảy tám bảy hai gam), loại MDMA.

+ 01 viên nén tròn màu xanh được ký hiệu mẫu m6 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3419g (không phẩy ba bốn một chín gam), loại MDMA.

+ Bột màu vàng được ký hiệu mẫu m7 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,6866g (ba phẩy sáu tám sáu sáu gam), loại MDMA, Ketamine.

+ Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m8 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,1602g (bảy phẩy một sáu không hai gam), loại MDMA, Ketamine.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 04/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo T.C.T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo T.C.T thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 09 năm đến 10 năm tù giam; buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 2.500.000 đồng và miễn hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên T.C.T, Nguyễn Quang Trung (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 06, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu nộp vào

ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đỏ, đã qua sử dụng, số imei1: 869604034287556, số Imei2: 869604034287549 và số tiền 3.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T.C.T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo T.C.T có hành vi bán hộ chất ma túy cho đối tượng tên Th*** (không rõ lai lịch) để được hưởng tiền công. Khoảng 02 giờ ngày 11/06/2022, tại khu vực ngã tư đèn xanh đèn đỏ trên đường TN, Thành phố Thủ Đức, T.C.T đã đem ma túy giao cho người đàn ông (không rõ lai lịch) có sử dụng số điện thoại 077379xxxx và nhận số tiền 3.500.000 đồng rồi mang về nhà cất giấu tại nhà không số, đường K.V.C, phường H.B.C, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 03 giờ 10 phút ngày 11/06/2022, T.C.T đã đem gói ma túy bên trong chứa 5,9406 gam loại MDMA, 12,7276 ma túy loại Ketamine và 10,8468 gam ma túy loại MDMA, Ketamine đến trước cổng chung cư M, địa chỉ số a B.V.Đ, Phường b Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh giao cho người mua để được hưởng tiền công thì bị bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo T.C.T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét đối với hỗn hợp 10,8468 gam chất MDMA, Ketamine được thu giữ trong người bị cáo T.C.T, căn cứ Thông tư liên tịch số 08/2015 ngày 14/11/2015 của Bộ Công An, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp thì hỗn hợp 10,8468 gam loại MDMA và Ketamine là không thuộc trường hợp bắt buộc phải giám định hàm lượng. Như vậy, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì hỗn hợp 10,8468 gam loại MDMA và Ketamine được xem như là chất ma túy khác ở thể rắn. Căn cứ Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo T.C.T còn thừa nhận đã được đối tượng tên Th*** (không rõ lai lịch) thuê đi giao ma túy được 05 lần. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh cho lời trình bày của bị cáo. Riêng ngày 11/06/2022, T.C.T khai nhận trước khi đi qua Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh bán ma túy và bị lực lượng Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang thì T.C.T đã giao ma túy thành công cho một người đàn ông sử dụng số thuê bao 077379xxxx tại đường TN, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Thủ Đức. Lời khai này là hoàn toàn phù hợp với chứng cứ

có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định bị cáo T.C.T đã thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về số tiền thu lợi bất chính, quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo T.C.T khai nhận số tiền thu lợi bất chính trong thời gian giao ma túy dùm cho đối tượng tên Th*** là 2.500.000 đồng. Xét, đây là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với người đàn ông tên Th*** do bị cáo khai đã đưa ma túy cho bị cáo giao hộ, quá trình điều tra thể hiện: Qua rà soát trên địa bàn khu vực cầu B.K, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh chưa phát hiện đối tượng nào có đặc điểm như lời khai của bị cáo. Do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh không có cơ sở để xử lý.

Đối với các đối tượng do bị cáo khai đã giao ma túy tại đường TN và tại Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh thông qua số điện thoại 0902585302, 077379xxxx và các số điện thoại 056657xxxx, 093677xxxx do bị cáo khai đối tượng Th*** đã sử dụng để liên lạc giao ma túy, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch. Đồng thời, Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã gửi văn bản xác minh đến Tổng Công ty dịch vụ viễn thông nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả nên không có cơ sở xử lý. Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đang tiếp tục làm rõ, khi nào đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[3] Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì mục đích tư lợi nên dù bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội.

[4] Về nhân thân: Bị cáo T.C.T không có tiền án, không có tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Thu giữ của T.C.T 02 (hai) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên T.C.T, Nguyễn Quang Trung (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 06, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định. Xét, đây là vật cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của T.C.T 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đỏ, đã qua sử dụng, số imei1: 869604034287556, số Imei2: 869604034287549. Xét, đây là phương tiện do bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Thu giữ của T.C.T số tiền 3.500.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đây là số tiền do bị cáo bán ma túy cho người đàn ông tại đường TN, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 10/06/2022. Xét, đây là số tiền do bị cáo bán ma túy mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen, biển số 59S3-44xxx, qua xác minh thể hiện xe gắn máy trên do bà Trần Thanh Thủy là chị ruột của bị cáo đứng tên chủ sở hữu. Ngày 10/06/2022, bị cáo T.C.T mượn xe gắn máy của bà Trần Thanh Thủy để chạy xe ôm nhưng sau đó đã sử dụng làm phương tiện phạm tội. Do bà Trần Thanh Thủy không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định trao trả xe gắn máy trên cho bà Thủy. Bà Trần Thanh Thủy đã nhận lại xe gắn máy và không có ý kiến. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: T.C.T, 09 (chín) năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 06 năm 2022.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2021 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên T.C.T, Nguyễn Quang Trung (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 06, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đỏ, đã qua sử dụng, số imei1: 869604034287556, số Imei2: 869604034287549 và số tiền 3.500.000 đồng.

(Vật chứng được tạm giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 56/2023 ngày 18/04/2023 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền vào Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam vào ngày 27/10/2022).

3. Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2021; Luật phí và lệ phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2021:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- CA TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- Chi cục THA Quận 4; (1)
- Lưu VT, hồ sơ. (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đoàn Thanh Trúc